

Bản án số: 123/2018/HS-ST

Ngày 31/5/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tien và ông Tường Duy Bình.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Định, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Mùi Thị Quyên, Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 120/2018/TLST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 125/2018/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vì Văn H, sinh ngày 17 tháng 3 năm 1994 tại huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản C1, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 2/12; dân tộc: Sinh Mun; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vì Văn T và bà Vì Thị P; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 20/9/2013 UBND tỉnh Sơn La quyết định đưa vào cơ sở giáo dục với thời hạn 24 tháng, do trộm cắp có hệ thống, ngày 23/4/2015 Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên quyết định giảm thời hạn chấp hành biện pháp xử lý hành chính 01 tháng, chấp hành xong ngày 11/9/2015; bị bắt theo Quyết định truy nã, tạm giữ, tạm giam ngày 11/3/2018 đến nay. Có mặt.

Bị hại: Anh Lò Văn T, sinh năm 1996. Nơi cư trú: Bản C, xã T, huyện Y, tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người làm chứng:

- Vì Văn N, Lương Thị T (tên gọi khác: Đ), Vì Văn M. Đều có mặt.

- Vì Văn D. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 09/8/2017, Lò Văn T đang ở nhà tại Bản C, xã T, huyện Y thì Vì Văn N là người cùng bản đến nhờ T dùng xe máy chở đến Bản C, xã C, huyện M có việc. Khoảng 18 giờ cùng ngày, trên đường về, cả hai qua nhà Vì Văn H ở bản C1 thì gặp Lương Thị T (tên gọi khác: Đ, là cháu của N, ở cùng bản C với N) đang ở nhà H. H và T mời T và N ở lại ăn cơm. Đến 21 giờ cùng ngày thì T và N xin phép không uống rượu nữa để ăn cơm và đi về nhưng H bảo mọi người uống tiếp. Do không muốn uống nữa nên T cầm chai rượu đặt phía sau lưng T làm chai rượu bị đổ, thấy vậy H nói “Mày đến đây để uống rượu hay để nhiều tao”, ngay lúc đó T đặt chai rượu về phía trước, nói xin lỗi H và xin phép đi về, H bực tức đứng dậy lấy trên gác bếp nhà H một gậy sắt hình trụ tròn, rỗng bên trong, đường kính 2 cm, dài 69 cm vụt vào đầu T và chửi T, T ôm đầu chạy ra trước cửa nhà thì H đuổi theo vụt thêm một phát vào đầu T làm T choáng, ngã ra sàn, sau đó T đứng dậy nhảy xuống nền đất dưới sàn thì Hà cũng nhảy theo dùng gậy sắt vụt một phát vào lưng T và dùng chân đạp nhiều phát vào người T. Lúc đó anh N, chị T và anh Vì Văn D (là chú ruột của H, ở cùng bản C1) đến can ngăn nên T đứng dậy được lấy xe máy định đi về thì H giữ xe máy của T lại, dùng tay đấm 2 phát vào mặt T. Ngay lúc đó, có anh Vì Văn M là công an viên của bản C1 đến can ngăn H và dìu T về hướng nhà văn hóa bản C1. Thấy vậy, H cầm gậy sắt chạy lên sàn nhà rồi nhảy xuống đất, chạy tắt qua vườn, nhảy qua hàng rào chặn đón đầu T và anh M. Khi H chạy đến phía T, H giơ gậy sắt định vụt T nhưng gậy vướng vào cành cây hàng rào nên không trúng T. H tiếp tục vụt trúng bả vai trái T làm T ngã xuống đất, Hà tiếp tục dùng chân đạp vào người T. Ngay sau đó, mọi người đến can ngăn, giật được gậy sắt của H đồng thời đưa T đến Trạm y tế xã C sơ cứu và đến Bệnh viện đa khoa huyện M điều trị từ ngày 10/8/2017 đến ngày 15/8/2017.

Ngày 09 và 10/8/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã thu giữ: 01 gậy bằng kim loại tối màu, hình trụ tròn rỗng, dài 69cm, đường kính 2cm, một đầu gậy phần tay cầm có cuốn dây nút xóp màu xám dài 19cm, trên thân gậy có một vết dịch đã hoen khô không rõ hình thù, diện tích 02x3,5cm nghi là vết máu khô; 01 chiếc áo phông cộc tay màu trắng – xám, cổ áo hình trái tim, tại phần cổ áo, ngực bụng có nhiều vết dịch màu nâu thẫm đã khô, không rõ hình thù nghi là vết máu; 01 chiếc áo sơ mi màu đen dài tay, tại phần cổ áo, ngực áo có nhiều vết dịch màu nâu thẫm đã khô, không rõ hình thù nghi là vết máu.

Ngày 10/8/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu khám nghiệm hiện

trường nơi xảy ra vụ án là nhà Vì Văn H tại Bản C, xã C, huyện M. Quá trình khám nghiệm thu giữ 01 mảnh thanh tre dài 27cm, trên bề mặt dính nhiều vết dịch màu đỏ thẫm đã khô nghi là vết máu.

Ngày 22/8/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã quyết định trưng cầu giám định mức độ tổn hại sức khỏe của Lò Văn T. Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 100/TgT ngày 30/8/2017 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế tỉnh Sơn La kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo vết thương phần mềm vùng đầu, số lượng ít, kích thước nhỏ (xếp 2%). Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 2%. Cơ chế hình thành thương tích: Các vết sẹo vùng đầu của Lò Văn T do vật tày tác động trực tiếp, diện tiếp xúc giới hạn, trên nền xương cứng, với một lực tác động mạnh tạo nên. Thương tích vùng đầu tại thời điểm giám định đã tạo thành sẹo mềm, liền tốt, đáy trắc, nên không làm mất hoặc giảm chức năng hoạt động của một bộ phận cơ thể.

Ngày 22/10/2017, anh Lò Văn T có đơn đề nghị khởi tố đối với Vì Văn H. Ngày 03/11/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Vì Văn H thì H bỏ trốn khỏi địa phương. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã ra Quyết định truy nã. Ngày 11/3/2018 bắt được Vì Văn H; thu giữ của Vì Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel A182, vỏ màu đen, đã qua sử dụng cũ.

Về bồi thường dân sự: Tại cơ quan điều tra, bị hại Lò Văn T yêu cầu Vì Văn H bồi thường các khoản bị thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm với tổng số tiền 20.000.000 đồng. Vì Văn H nhất trí với mức yêu cầu bồi thường của Lò Văn T, do bị cáo đang bị tạm giam, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên chưa bồi thường được.

Bản cáo trạng số 75/CT-VKSMC ngày 15/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố Vì Văn H về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a, i khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vì Văn H phạm tội "Cố ý gây thương tích" và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

1. Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 104; điểm h, p khoản 1 Điều 46; điểm e khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999: Xử phạt bị cáo Vì Văn H từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 01 mảnh thanh tre dài 27 cm, trên bề mặt dính nhiều vết dịch màu đỏ thẫm đã khô nghi là vết máu thu giữ tại vị trí số (3) trên hiện trường.

- 01 chiếc gậy bằng kim loại, đã được niêm phong.

- 01 chiếc áo sơ mi màu đen, dài tay, tại phần cổ áo, ngực áo có nhiều vết dịch màu nâu thẫm đã khô, không rõ hình thù nghi là vết máu, đã qua sử dụng cũ.

- 01 chiếc áo phông cộc tay màu trắng – xám, cổ áo hình trái tim, tại phần cổ áo, ngực bụng có nhiều vết dịch màu nâu thẫm đã khô, không rõ hình thù nghi là vết máu, đã qua sử dụng cũ.

Tạm giữ của Vì Văn H để đảm bảo thi hành án: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel A182, vỏ màu đen, đã qua sử dụng cũ.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 13, 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015: Ghi nhận sự thỏa T của bị cáo Vì Văn H và bị hại Lò Văn T. Bị cáo có trách nhiệm bồi thường các khoản thiệt hại về sức khỏe cho bị hại với tổng số tiền là 20.000.000 đồng.

4. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật và không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Bị hại đề nghị tuyên bố bị cáo phạm tội cố ý gây thương tích và xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật. Bị cáo và bị hại giữ nguyên yêu cầu, ý kiến về trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe như đã thỏa T tại cơ quan điều tra, đề nghị Tòa án ghi nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về quá trình tiến hành tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và bị hại không có ý kiến, khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo và trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, bị cáo Vì Văn H, bị hại Lò Văn T đều giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì. Những người làm chứng Vì Văn N, Lương Thị T, Vì Văn M, Vì Văn Dừa có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại. Xét lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng đều hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm; đơn đề nghị khởi tố; các vật chứng đã thu giữ; biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ, mô tả, bản ảnh hiện trường; hồ sơ bệnh án điều trị của Lò Văn T tại Bệnh viện đa khoa huyện Mộc Châu, biên bản xác định thương tích, bản kết luận giám định pháp y về thương tích, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do vậy, có đủ căn cứ khẳng định: Vì Văn H và Lò Văn T trước đây không có mối quan hệ quen biết hay có mâu thuẫn gì. Ngày 09/8/2017, chỉ vì lý do nhỏ nhặt trong khi ăn cơm uống rượu cùng nhau, Vì Văn H đã dùng gậy bằng kim loại hình trụ tròn rỗng dài 69cm, đường kính 2cm đánh vào đầu, lưng, vai anh Lò Văn T, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 2%. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội cố ý gây thương tích với các tình tiết định tội quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 là "dùng hung khí nguy hiểm" và "có tính chất côn đồ". Khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

Xét hành vi của bị cáo đã xâm phạm sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo nhận thức rõ hành vi vi phạm của mình nhưng vẫn thực hiện. Bị cáo có một tiền sự, năm 2013 đã bị đưa vào cơ sở giáo dục do hành vi trộm cắp có hệ thống. Xét cần quyết định hình phạt nghiêm khắc để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi bị bắt và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Được áp dụng điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Mặc dù đã được nhiều người có mặt chứng kiến sự việc can ngăn nhiều lần, nhưng bị cáo vẫn tiếp tục đuổi đánh Lò Văn T đến cùng. Do vậy, cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là "có tình thực hiện tội phạm đến cùng" theo điểm e khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[3] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại dân sự:

Quá trình điều tra và xét hỏi công khai tại phiên tòa thấy bị hại làm nghề trồng trọt, sau khi bị Vì Văn H gây thương tích đã phải điều trị 06 ngày tại Bệnh viện đa khoa huyện Mộc Châu. Chi phí điều trị tại Bệnh viện là 1.819.537 đồng, đã được Quỹ Bảo hiểm y tế thanh toán 100%. Tuy nhiên, với thương tích của bị

hại, cần thiết phải có chi phí cho việc bồi dưỡng phục hồi sức khỏe, thu nhập lao động bị mất và các chi phí, thu nhập lao động bị mất của người chăm sóc, tiền bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần. Tại cơ quan điều tra, bị cáo, bị hại đã tự nguyện nhất trí thỏa T mức bồi thường tổng số tiền 20.000.000 đồng và đề nghị Tòa án ghi nhận là phù hợp. Xét cần áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 3, Điều 13, 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015, ghi nhận sự thỏa T của bị cáo và bị hại.

[4] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với các vật chứng gồm:

- 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 01 mảnh thanh tre dài 27 cm, trên bề mặt dính nhiều vết dịch màu đỏ thẫm đã khô nghi là vết máu thu giữ tại vị trí số (3) trên hiện trường.

- 01 chiếc gậy bằng kim loại, đã được niêm phong.

- 01 chiếc áo sơ mi màu đen, dài tay, tại phần cổ áo, ngực áo có nhiều vết dịch màu nâu thẫm đã khô, không rõ hình thù nghi là vết máu, đã qua sử dụng cũ.

- 01 chiếc áo phông cộc tay màu trắng – xám, cổ áo hình trái tim, tại phần cổ áo, ngực bụng có nhiều vết dịch màu nâu thẫm đã khô, không rõ hình thù nghi là vết máu, đã qua sử dụng cũ.

Xét là công cụ phạm tội, vật có liên quan không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel A182, vỏ màu đen, điện thoại đã qua sử dụng cũ thu giữ của Vi Văn H, xét là tài sản của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội, cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án dân sự.

[5] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1, 3 Điều 21; điểm a, f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Về án phí dân sự sơ thẩm, do bị cáo, bị hại tự nguyện nhất trí thỏa T mức bồi thường và đề nghị Tòa án ghi nhận nên bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[6] Thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày, Hội đồng xét xử quyết định tạm giam đối với bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Vì Văn H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

1. Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 104; điểm h, p khoản 1 Điều 46; điểm e khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999:

Xử phạt bị cáo Vì Văn H 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 11/3/2018.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 01 mảnh thanh tre dài 27 cm, trên bề mặt dính nhiều vết dịch màu đỏ thẫm đã khô nghi là vết máu thu giữ tại vị trí số (3) trên hiện trường.

- 01 chiếc gậy bằng kim loại, đã được niêm phong.

- 01 chiếc áo sơ mi màu đen, dài tay, tại phần cổ áo, ngực áo có nhiều vết dịch màu nâu thẫm đã khô, không rõ hình thù nghi là vết máu, đã qua sử dụng cũ.

- 01 chiếc áo phông cộc tay màu trắng – xám, cổ áo hình trái tim, tại phần cổ áo, ngực bụng có nhiều vết dịch màu nâu thẫm đã khô, không rõ hình thù nghi là vết máu, đã qua sử dụng cũ.

Tạm giữ của Vì Văn H để đảm bảo thi hành án: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel A182, vỏ màu đen, đã qua sử dụng cũ.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 3, Điều 13, 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015:

Ghi nhận sự thỏa T của bị cáo Vì Văn H và bị hại Lò Văn T: Bị cáo Vì Văn H có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bị hại Lò Văn T với tổng số tiền là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng chẵn).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1, 3 Điều 21; điểm a, f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Vì Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn). Bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa T thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Trại giam;
- THAHS;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)
Nguyễn Thị Hồng Hạnh**